

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tái hoà nhập cộng đồng cho người chấp hành xong án phạt tù trên địa bàn tỉnh Kon Tum (giai đoạn 2025-2030)” trên địa bàn huyện Kon Plông

Thực hiện Quyết định số 681/QĐ-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về ban hành Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tái hoà nhập cộng đồng cho người chấp hành xong án phạt tù trên địa bàn tỉnh Kon Tum (giai đoạn 2025-2030)” gọi tắt là Đề án. Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tái hoà nhập cộng đồng cho người chấp hành xong án phạt tù trên địa bàn tỉnh Kon Tum, giai đoạn 2025-2030” trên địa bàn huyện Kon Plông, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của Đề án trong giai đoạn 2025-2030, nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trong công tác tái hòa nhập cộng đồng. Thực hiện đồng bộ và có hiệu quả các biện pháp quản lý, giáo dục cải tạo nhằm giúp người chấp hành xong án phạt tù ổn định cuộc sống, tái hòa nhập cộng đồng, hạn chế thấp nhất tình trạng tái phạm tội và vi phạm pháp luật, góp phần thực hiện tốt công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

2. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị định số 49/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thi hành án hình sự về tái hòa nhập cộng đồng; Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 05 tháng 12 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp đảm bảo tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù; Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù; Kế hoạch số 3184/KH-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2020 và Công văn số 1656/UBND-NC ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án phải nghiêm túc, quyết liệt từ huyện đến cơ sở; bảo đảm đạt hiệu quả cao, hoàn thành tốt các chỉ tiêu đề ra trong giai đoạn 2025-2030.

4. Việc thực hiện các nội dung của Đề án phải bảo đảm tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí; các nguồn lực đầu tư trong khuôn khổ Đề án phải được phân bổ hợp lý, sử dụng đúng mục đích đề ra.

II. CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Nâng cao hơn nữa nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền và Nhân dân trong công tác quản lý, giáo dục, giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù tái hòa nhập cộng đồng. Tổ chức tuyên truyền đến 100% cán bộ, công chức và người dân trong độ tuổi trưởng thành về công tác tái hòa nhập cộng đồng nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm khi tham gia vào các hoạt động giáo dục, giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương.

2. Trong giai đoạn 2025-2030 phấn đấu 100% số người chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương được tiếp nhận và thực hiện quy trình tiếp nhận, quản lý, giáo dục, giúp đỡ; 100% số người chấp hành xong án phạt tù về địa phương được tư vấn, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ các thủ tục pháp lý và cấp các giấy tờ liên quan đến cá nhân; 100% xã, thị trấn có người chấp hành xong án phạt tù về cư trú tổ chức tuyên truyền về công tác tái hòa nhập cộng đồng và có đội ngũ tuyên truyền viên để tuyên truyền, giáo dục về công tác tái hòa nhập cộng đồng; 100% phạm nhân chấp hành án tại Nhà tạm giữ Công an huyện được giáo dục, tư vấn trang bị kiến thức về pháp luật, kỹ năng tìm kiếm việc làm. Từ 15% - 20% số người chấp hành xong án phạt tù được giới thiệu có việc làm ổn định, từ 30% - 35% số người chấp hành xong án phạt tù về cư trú tại địa phương chấp hành tốt các quy định của pháp luật, không tham gia các tệ nạn xã hội, có nhu cầu và điều kiện được vay vốn từ Ngân hàng chính sách xã hội, các quỹ xã hội để sản xuất kinh doanh, tạo việc làm, ổn định cuộc sống. Phấn đấu tỷ lệ người chấp hành xong án phạt tù tái phạm tội và vi phạm pháp luật hằng năm dưới 0,1% và đến năm 2030 giảm xuống còn 0,5%.

3. Huy động các nguồn lực xã hội trong tham gia quản lý, giáo dục, giúp đỡ đối với phạm nhân đang chấp hành án phạt tù tại Nhà tạm giữ Công an huyện và người chấp hành xong án phạt tù về cư trú tại địa phương.

4. 100% các xã, thị trấn có người chấp hành xong hình phạt tù về cư trú xây dựng được mô hình tham gia quản lý, giáo dục, giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù tái hòa nhập cộng đồng và duy trì các mô hình hoạt động hiệu quả trong phạm vi cấp xã. 100% các xã, thị trấn xây dựng được gương điển hình tiên tiến về tái hòa nhập cộng đồng.

III. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Công an huyện

- Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo, theo dõi việc thực hiện Chương trình; phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nội dung của Đề án trong giai đoạn 2025-2030 .

- Tổ chức tư vấn tâm lý, hỗ trợ các thủ tục pháp lý và định hướng nghề nghiệp, nâng cao khả năng tìm kiếm việc làm cho 100% người chấp hành xong án phạt tù; hướng dẫn Công an các xã, thị trấn thực hiện công tác tiếp nhận, quản lý, giám sát, giáo dục, giúp đỡ người chấp hành xong hình phạt tù, tạo điều kiện cho họ thực hiện các quyền và nghĩa vụ công dân khác theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo Công an các xã, thị trấn tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã, thị trấn tổ chức thực hiện các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù; xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình về tái hòa nhập cộng đồng.

- Tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết, tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả triển khai thực hiện Đề án giai đoạn 2025-2030. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện Đề án.

2. Ban Chỉ huy Quân sự huyện tiếp nhận, bố trí sử dụng và giải quyết chính sách đối với những người trước khi bị kết án tù là quân nhân, công nhân viên chức quốc phòng, giúp họ ổn định cuộc sống, tái hòa nhập cộng đồng. Hỗ trợ các hoạt động giáo dục, dạy nghề, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để phạm nhân trước khi chấp hành xong án phạt tù tái hòa nhập cộng đồng.

3. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Phối hợp với Công an huyện, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên xây dựng kế hoạch tư vấn định hướng nghề nghiệp, giáo dục nghề nghiệp, giới thiệu, tạo việc làm cho phạm nhân sắp chấp hành xong án phạt tù tại Nhà tạm giữ Công an huyện và người chấp hành xong án phạt tù về địa phương.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện các chính sách của Trung ương, của tỉnh, của huyện về hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp, cho vay ưu đãi đối với người chấp hành xong hình phạt tù có hoàn cảnh khó khăn để tạo việc làm và đưa vào cơ sở bảo trợ xã hội người chấp hành xong hình phạt tù không có nơi nương tựa thuộc đối tượng được chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội.

- Phối hợp với các cơ quan, ban, ngành liên quan xây dựng văn bản hướng dẫn thực hiện chính sách dạy nghề, giải quyết việc làm nhằm hỗ trợ, giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù tái hòa nhập cộng đồng theo đúng quy định của pháp luật.

- Phối hợp, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức dạy nghề, giới thiệu và giải quyết việc làm cho người chấp hành xong án phạt tù; quan tâm giúp đỡ về vật chất, tinh thần cho người chấp hành xong án phạt tù có hoàn cảnh khó khăn, ổn định cuộc sống.

4. Phòng Văn hóa - Thông tin chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan và cơ quan báo chí, truyền thông tăng cường tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác tái hòa nhập cộng đồng. Phổ biến, tuyên truyền, nhân rộng những mô hình, cá nhân điển hình về tái hòa nhập cộng đồng nhằm nâng cao nhận thức của Nhân dân trong việc xóa bỏ sự định kiến, kỳ thị đối với người chấp hành xong án phạt tù.

5. Phòng Tư pháp

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, phù hợp để thực hiện có hiệu quả công tác tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù, nhất là các quy định về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của người chấp hành xong án phạt tù; hướng dẫn, tham gia góp ý các dự thảo văn bản có liên quan đến quy định về thành lập, xây dựng nội quy, quy chế hoạt động của các cấp, các ngành trong việc thực hiện Đề án; các mô hình tái hòa nhập cộng đồng.

- Cập nhật kịp thời thông tin lý lịch tư pháp và cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho người chấp hành xong án phạt tù khi có yêu cầu, nhằm tạo điều kiện cho họ tái hòa nhập cộng đồng.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người mới chấp hành xong án phạt tù để phòng ngừa tái phạm; trợ giúp pháp lý cho đối tượng này khi có nhu cầu.

6. Phòng Nội vụ

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất thực hiện chính sách, chế độ đối với lực lượng thực hiện công tác tái hòa nhập cộng đồng ở các xã, thị trấn.

- Chủ trì, phối hợp với Công an huyện tham mưu thẩm định hồ sơ khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích trong thực hiện Đề án trên địa bàn huyện, báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện xem xét, quyết định khen thưởng theo quy định.

7. Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu Ủy ban nhân dân huyện bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương cho việc triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Đề án theo từng năm đúng quy định của Luật Ngân sách.

8. Đề nghị Chi Cục Thi hành án dân sự

- Tạo điều kiện cho người chấp hành hình phạt tù thực hiện nghĩa vụ thi hành án dân sự, xác nhận kết quả thi hành án khi có yêu cầu. Phối hợp với Tòa án nhân dân huyện xem xét, miễn giảm nghĩa vụ thi hành án dân sự đối với người chấp hành xong án phạt tù khi có đủ điều kiện theo quy định của Luật Thi hành án dân sự.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, các ngành, đoàn thể, thôn, tổ dân phố động viên người chấp hành xong án phạt tù hoặc thân nhân của họ tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thi hành án dân sự theo bản án của Tòa án nhân dân khi họ có điều kiện thi hành.

9. Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội huyện

- Xây dựng kế hoạch, triển khai cho vay đối với người chấp hành xong án phạt tù hằng năm theo Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các nội dung chỉ đạo của Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh và của Ủy ban nhân dân huyện.

- Phối hợp với các cơ quan, ban, ngành liên quan xây dựng văn bản hướng dẫn cụ thể về quy trình, thủ tục cho vay vốn đối với người chấp hành xong án phạt tù tái hòa nhập cộng đồng theo đúng quy định của pháp luật.

10. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Triển khai thực hiện tốt các nội dung, trách nhiệm được giao trong Đề án và Kế hoạch này, đảm bảo phát huy hiệu quả, đúng tiến độ và mục tiêu đề ra. Kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Đề án và công tác tiếp nhận, quản lý, giáo dục, giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù tại địa phương.

- Chỉ đạo các cơ quan liên quan nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền về công tác tái hòa nhập cộng đồng. Chỉ đạo cơ quan tư pháp thực hiện tốt công tác trợ giúp về tâm lý, hỗ trợ các thủ tục pháp lý cho người chấp hành xong án phạt tù.

- Tổ chức giới thiệu và giải quyết việc làm, vay vốn; xây dựng, nhân rộng các mô hình hoạt động giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù, các điển hình tiên tiến trong công tác tái hòa nhập cộng đồng. Huy động, khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia đóng góp xây dựng và phát triển quỹ hòa nhập cộng đồng.

- Bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ của Đề án và thực hiện có hiệu quả các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù theo quy định tại Nghị định số 49/2020/NĐ-CP theo từng năm.

- Tổ chức sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai thực hiện Đề án tại địa phương; đề xuất khen thưởng các mô hình, tổ chức, cá nhân tiêu biểu, gương hoàn lương thực hiện tốt công tác tái hòa nhập cộng đồng; báo cáo kết quả theo quy định.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, ban, ngành của huyện tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh tạo điều kiện giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù tìm kiếm việc làm, nhằm tạo điều kiện cho họ ổn định cuộc sống, tái hòa nhập cộng đồng.

- Tích cực tuyên truyền, vận động các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân đóng góp vào nguồn kinh phí hỗ trợ công tác tái hòa nhập cộng đồng.

- Quan tâm nhận tín chấp, ủy thác với các Ngân hàng cho vay vốn đối với người chấp hành xong án phạt tù để họ có điều kiện tham gia sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm, có thu nhập, ổn định cuộc sống.

12. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân, gia đình được giao nhiệm vụ quản lý, giáo dục, giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù tái hòa nhập cộng đồng

- Thường xuyên nắm tình hình hoạt động, tâm tư nguyện vọng, những thuận lợi, khó khăn của người chấp hành xong án phạt tù để kịp thời phản ánh với cơ quan Công an, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đôn đốc, nhắc nhở người chấp hành xong án phạt tù chấp hành đúng chính sách, pháp luật của Nhà nước

và các quy định của chính quyền địa phương, tích cực tham gia các hoạt động chung tại cộng đồng dân cư.

- Quản lý, giáo dục, động viên, giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù xoá bỏ mặc cảm; tích cực lao động, học tập và tham gia các hoạt động của xã hội nhằm ổn định cuộc sống; hỗ trợ, tạo điều kiện giúp người chấp hành xong án phạt tù tiếp tục thực hiện đầy đủ các hình phạt bổ sung, án phí, bồi thường thiệt hại và các nghĩa vụ dân sự khác (nếu có).

- Báo cáo với chính quyền địa phương và các cơ quan, tổ chức có liên quan đề xuất biện pháp giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù tiếp tục học tập, tìm kiếm việc làm, giải quyết khó khăn, ổn định cuộc sống; kịp thời phát hiện, thông báo cho chính quyền và cơ quan chức năng ở địa phương về những biểu hiện, thái độ, hành vi vi phạm của người chấp hành xong án phạt tù để có biện pháp quản lý, giáo dục phù hợp và kịp thời xử lý vi phạm theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân huyện căn cứ nhiệm vụ được phân công, xây dựng Chương trình, Kế hoạch triển khai thực hiện và gửi về Ủy ban nhân dân huyện (*qua Công an huyện*) trước ngày 12 tháng 11 năm 2024 để theo dõi. Định kỳ hằng năm (*trước ngày 10 tháng 11*) gửi báo cáo sơ kết rút kinh nghiệm và đánh giá tiến độ, hiệu quả thực hiện Đề án; gửi báo cáo sơ kết 03 năm vào Quý IV năm 2027 (*mốc thời gian tính từ 01/01/2024 đến ngày 14/11/2027*) và tổng kết Đề án vào Quý IV năm 2030 (*mốc thời gian tính từ 01/01/2024 đến ngày 14/11/2023*) về Ủy ban nhân dân huyện (*qua Công an huyện*) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Công an tỉnh theo quy định.

2. Giao Công an huyện chủ trì, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện và báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Công an tỉnh;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan đơn vị thuộc UBND huyện;
- UBMTTQ và các tổ chức CT-XH huyện;
- Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội huyện;
- Chi Cục Thi hành án dân sự;
- Toà án nhân dân huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, CAH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Dặng Quang Hà